

Cuộc Khủng Hoảng Nội Các

Tại V.N.C.H.

Vào Cuối Tháng 5/1965

Vĩnh Nhơn

"25-5-65. -- Thủ Tướng Phan Huy Quát cải-tổ chánh-phủ, và đề nghị bổ nhiệm:

Ô, Trần Văn Thoàn thay thế ô. Nguyễn Hòa Hiệp, Tổng-trưởng Nội-Vụ; Ô. Nguyễn Trung Trinh thay thế ô. Nguyễn Văn Vinh, Tổng-trưởng Kinh-tế; Ô. Đinh Trịnh Chính làm Bộ-trưởng Thông-tin; Ô. Lâm Văn Trí, làm Bộ-trưởng Cải-cách Điện-địa; Ô. Trần Thanh Hiệp, làm Bộ-trưởng Lao-động. Giữa buổi trình-diện, Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu cho biết không thể ký bỏ các ông Trần Văn Thoàn và Nguyễn Trung Trinh, vì lẽ các ông Nguyễn Hòa Hiệp và Nguyễn Văn Vinh không từ chức."

(Trích dẫn: Đoàn Thêm. 1965: *Việc Từng Ngày*. Saigon: Phạm Quang Khai, 1968. Los Alamitos, Calif.: Xuân Thu tái bản, 1989. Tr. 85)

Quyết định của Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu¹ đã đưa Việt Nam Cộng Hòa (V.N.C.H.) vào một cuộc khủng hoảng nội các kéo dài 3 tuần lễ, đi đến kết quả là chấm dứt chính quyền dân sự và việc trở lại cầm quyền của phe quân nhân với sự ra đời của chính phủ Nguyễn Cao Kỳ. Bài viết sau đây cố gắng phân tích nguyên nhân, diễn tiến và hậu quả của cuộc khủng hoảng nội các này.

A. Sự Ra Đời Của Nội Các Phan Huy Quát

Sau khi chính phủ Trần Văn Hương² bị giải nhiệm vào ngày 27-01-1965, nhiều cuộc vận động chính trị đã diễn ra với kết quả sau cùng là sự ra đời của chính phủ Phan Huy Quát³ ngày 16-02-1965 với thành phần như sau:

- Thủ-tướng: Bác-sĩ Phan Huy Quát
- Phó Thủ-tướng kiêm Tổng-trưởng Quân-lực: Trung-tướng Nguyễn Văn Thiệu
- Phó Thủ-tướng kiêm Tổng-trưởng Ngoại-giao: Bác-sĩ Trần Văn Đổ
- Phó Thủ-tướng phụ trách Kế-hoạch: Luật-sư Trần Văn Tuyên

- Quốc Vụ Khanh: Bác-sĩ Lê Văn Hoạch
- Quốc Vụ Khanh tạm thời kiêm Bộ Giáo-dục: Bác-sĩ Nguyễn Tiến Hỷ
- Tổng-trưởng Thông-tin Tâm-lý-chiến: Thiếu-tướng Linh Quang Viên
- Tổng-trưởng Chiêu-hồi: Ông Trần Văn Ân
- Tổng-trưởng Kinh-tế: Giáo-sư Nguyễn Văn Vinh
- Tổng-trưởng Tài-chánh: Giáo-sư Trần Văn Kiện
- Tổng-trưởng Canh-nông: Kỹ-sư Nguyễn Ngọc Tố
- Tổng-trưởng Giao-thông Công-chánh: Kỹ-sư Ngô Trọng Anh
- Tổng-trưởng Xã-hội: Giáo-sư Trần Quang Thuận
- Tổng-trưởng Y-tế: Bác-sĩ Nguyễn Tăng Nguyên
- Tổng-trưởng Lao-động: Ông Nguyễn Văn Hoàng
- Tổng-trưởng Thanh-niên: Y-sĩ Trung-tá Nguyễn Tấn Hồng
- Bộ-trưởng Phủ Thủ-tướng: Ông Bùi Diễm
- Thứ-trưởng Nội-vụ: Ông Nguyễn Văn Tương
- Thứ-trưởng Công-chánh: Kỹ-sư Bùi Hữu Tuấn⁴

Nhìn vào thành phần này, ta phải nhận là Bác-sĩ Phan Huy Quát đã thành công trong việc "mời được gần như tất cả các phe phái chính trị, tôn giáo và quân sự đang chống đối nhau tại Nam Việt Nam tham gia vào nội các của ông."⁶ Tuy nhiên, ai cũng nhận thấy rằng nội các này ra đời là do áp lực của phe Phật Giáo và vì thế nó khó có được tính ổn định. Trong một công điện mật của C.I.A., đề ngày 15-02-1965, nghĩa là một ngày trước khi nội các này ra đời, do một nhân viên C.I.A. báo cáo lại cuộc nói chuyện với Thiếu-tướng Lê Nguyên Khang, Tư-lệnh Thủy-quân lục-chiến về buổi họp của Hội Đồng Quân Lực ngày 14-02-1965 với Bác-sĩ Phan Huy Quát. Thiếu-tướng Khang cho rằng "Bác-sĩ Quát đã chọn được những người tốt cho nội các nhưng ông cảm thấy rằng chính phủ Quát có thể sẽ gặp sự chống đối từ những người Nam vì phần lớn các chức vụ quan trọng đã được giao cho những người Bắc và Trung. Thiếu-tướng Khang nghĩ là chính phủ Quát có thể tồn tại ít nhất là 3 tháng, nhưng ông cho rằng sau cùng nó sẽ bị lật đổ."⁶ Chỉ ba ngày sau khi nội các này được thành lập thì đã xảy ra vụ đảo chánh do Đại Tá Phạm Ngọc Thảo⁷ (Công Giáo) cầm đầu. Tuy vụ đảo chánh này bất thành (và với hậu quả là Đại Tướng Nguyễn Khánh bị các tướng trẻ loại ra khỏi chính quyền và buộc phải rời khỏi Việt Nam) nhưng đã cho thấy rõ sự bấp bênh của Nội các Phan Huy Quát. Một tuần lễ sau đó, Tổng -trưởng Lao-động Nguyễn Văn Hoàng từ chức.⁸

B. Các Biến Cố Chính Trị Quan Trọng Trước Cuộc Khủng Hoảng

1. Hội Đồng Quốc Gia Lập Pháp Ra Đời

Một ngày sau khi chính phủ Phan Huy Quát được thành lập, Hội Đồng Quân Lực ra quyết định thành lập Hội Đồng Quốc Gia Lập Pháp (HĐQGLP) gồm 20 Hội -viên:

- Luật-sư Nguyễn Huy Chiểu
- Bác-sĩ Phạm Hữu Chương
- Trung-tướng Phạm Xuân Chiểu
- Đề-đốc Chung Tấn Cang
- Thiếu-tá Đỗ Đăng Công
- Giáo-sư Cao Hữu Đính
- Giáo-sư Nguyễn Lương Hưng
- Bác-sĩ Phạm Văn Hạp
- Giáo-sư Bùi Hữu Tuấn
- Ông Trịnh Quốc Khánh
- Đại-tá Đoàn Chí Khoan
- Giáo-sư Phan Khoang
- Ông Nguyễn Long tự Thành Nam
- Đại Tá Bùi Văn Mạnh
- Ông Huỳnh Văn Nhiệm
- Thiếu-tá Nguyễn Phúc Quế
- Luật-sư Nguyễn Lâm Sanh
- Ông Nguyễn Văn Thanh
- Ông Nguyễn Trân
- Ông Trần Quang Vinh⁹

Hội Đồng được thành lập để thay thế cho Thượng Hội Đồng Quốc Gia¹⁰ đã bị Hội Đồng Quân Lực giải tán ngày 20-12-1964, với nhiệm vụ thảo luận và đề nghị các định chế chính trị trong tương lai cho V.N.C.H. Hội Đồng đã bầu Trung-tướng Phạm Xuân Chiểu làm Chủ-tịch. Nhìn vào thành phần này ta cũng thấy ngay là Hội Đồng đã không quy tụ được những nhân vật chính trị nặng ký như Thượng Hội

Đồng Quốc Gia đã bị giải tán. Chính điểm yếu kém này đã khiến cho Hội Đồng không thể giải quyết nổi vụ khủng hoảng của Nội các Phan Huy Quát.

2. Việc Các Tướng Trẻ Lật Đổ Đại-Tướng Nguyễn Khánh

Tuy không tán thành và còn tích cực chống lại cuộc đảo chánh của Đại-tá Phạm Ngọc Thảo, các tướng trẻ đã lợi dụng chiêu bài "*chống Tướng Khánh*" của cuộc đảo chánh để loại bỏ Tướng Khánh và đưa ông ra khỏi nước luôn. Điều mĩ mai trong vụ này là đa số các tướng trẻ đó đều là những sĩ quan đã từng được Tướng Khánh gắn sao cho. Một số trong nhóm đã từng được Tướng Khánh thăng cấp hai lần trong vòng chưa đến một năm. Tướng Nguyễn Cao Kỳ, Tư-lệnh Không-quân, và Đề-đốc Chung Tấn Cang, Tư-lệnh Hải-quân, lên cấp tướng (Chuẩn-tướng cho ông Kỳ và Phó Đề-đốc cho ông Cang) ngày 08-04-1964; 6 tháng sau, ngày 21-10-1964, cả hai ông lại thăng cấp lần thứ hai, ông Kỳ lên Thiếu-tướng và ông Cang lên Đề-đốc. Tướng Lê Nguyên Khang, Tư-lệnh Thủy-quân lục-chiến, đã thăng cấp còn nhanh hơn cả hai tướng kia, lên Chuẩn-tướng ngày 11-08-1964 và lên Thiếu-tướng ngày 21-10-1964. Riêng Tướng Nguyễn Văn Thiệu, lúc còn là Tư-lệnh Vùng 4, cũng đã được thăng lên Trung-tướng vào ngày 01-01-1965. Ý đồ của Tướng Khánh trong việc thăng cấp cho các tướng trẻ hòng sử dụng họ để khống chế Hội Đồng Quân Lực (HDQL) thật sự đã bị "*effet contraire*" và trở thành một đòn "*gậy ông đập lưng ông*."

Việc các tướng trẻ liên kết nhau để lật đổ Tướng Khánh, thật ra, đã manh nha từ lâu, ngay cả khi Tướng Khánh còn làm Thủ Tướng (từ ngày 08-02-1964 đến ngày 03-11-1964). Theo một công điện mật của C.I.A., đề ngày 01-10-1964, đã được bạch hóa ngày 28-08-1997¹¹, báo cáo về cuộc họp tại Vũng Tàu giữa Tướng Khánh và 4 Tướng Nguyễn Cao Kỳ, Tư-lệnh Không-quân, Chung Tấn Cang, Tư-lệnh Hải-quân, Lê Nguyên Khang, Tư-lệnh Thủy-quân lục-chiến, và Dư Quốc Đống, Tư-lệnh Nhảy dù, ta được biết là cuộc họp đã diễn ra theo yêu cầu của bốn tướng trẻ. Tại cuộc họp này các vấn đề sau đây đã được đưa ra thảo luận: 1) đưa Tướng Khiêm¹² ra khỏi nước trong vòng 48 giờ; 2) loại 5 tướng Đà Lạt (Đôn, Xuân, Kim, Đính, Vỹ)¹³ ra khỏi quân-đội; 3) đưa ra xét xử các tướng tá tham gia vào vụ đảo chánh ngày 13-09-1964¹⁴; và, 4) yêu cầu Tướng Khánh trở về cương vị Tổng-tư-lệnh Quân-đội vào ngày 27-10-1964. (Chắc chắn vì áp lực này mà Tướng Khánh đã thăng cấp lần thứ nhì vào ngày 21-10-1964 cho cả 3 tướng Kỳ, Cang, và Khang như đã đề cập ở trên). Trong công điện mật của C.I.A. đã nêu ra trong phần trên thì chính Tướng Khang cũng đã khẳng định là các tướng lãnh đang tìm cách loại bỏ Tướng Khánh.¹⁵

Ngay khi vụ đảo chánh của Đại-Tá Thảo xảy ra, các tướng lãnh đã họp tại Bộ Tư-lệnh Không-quân ở Tân Sơn Nhứt để tìm cách đối phó với tình thế. Vì phi trường Tân Sơn Nhứt bị chiến xa của quân đảo chánh xâm nhập, các tướng lãnh quyết định rút khỏi Saigon. Ngày hôm sau, 20-02-1965, HDQL nhóm họp tại căn cứ Không-quân Biên Hòa. Theo công điện mật của C.I.A., số TDCS-314/02340-65, ngày 21-02-1965, báo cáo về cuộc họp này của HDQL,¹⁶ Tướng Kỳ cho biết là Tướng Khánh đã biết là thời cầm quyền của mình đã sắp chấm dứt tại cuộc họp vào trưa ngày 20-02-1965. Tướng Khánh có mặt vào lúc cuộc họp bắt đầu khi Tướng Thi phát biểu thẳng thừng rằng vai trò của Tướng Khánh không còn phục vụ lợi ích gì nữa. Ngay lúc đó Tướng Khánh xin rút lui khỏi cuộc họp với đề nghị tự nguyện giao trả lại chức vụ Tổng Tư-lệnh và rời khỏi Việt Nam, nếu HDQL xét thấy cần thiết. Tại cuộc họp ngày hôm sau, 21-02-1965, HDQL quyết định cử Trung-tướng Trần Văn Minh¹⁷, Tham-mưu-trưởng Liên-quân, làm Tổng-tư-lệnh QLVNCH thay thế Đại-tướng Nguyễn Khánh. Sau đó, HDQL đã cử hai Tướng Linh Quang Viên và Huỳnh Văn Cao cùng với Đại-tá Lê Văn Nhiều bay lên Đà Lạt để thông báo quyết định này cho Tướng Khánh¹⁸. Ngày 22-02-1965 Tướng Khánh được cử làm Đại-sứ lưu-động. Ngày 25-02-1965, Tướng Khánh rời khỏi Việt Nam¹⁹.

3. Việc Giải Tán Hội Đồng Quân Lực

Một trong những mối quan tâm hàng đầu của chính phủ Phan Huy Quát là đối phó với phe quân nhân. Thủ-tướng Quát, đã từng làm Tổng-trưởng Quốc-phòng trong Chính phủ Nguyễn Phan Long (từ

ngày 22-01-1950 đến ngày 06-05-1950), là người có kinh nghiệm và khả năng để làm việc này. Cũng như các lãnh tụ chính trị dân sự khác, Bác-sĩ Quát đã thấy rõ tác hại của các cuộc đảo chánh liên tiếp trong vòng hai năm qua, và vai trò chính trị càng ngày càng chế ngự của HĐQL. Trong thời gian đối phó với vụ đảo chánh của Đại-tá Thảo và nhất là sau khi loại bỏ được Tướng Khánh, thế lực của các tướng trẻ trong HĐQL càng tăng thêm, đặc biệt là trường hợp của Tướng Thi.²⁰ Trong một công điện mật của C.I.A., số TDCS DB-315/00654-65, đề ngày 23-02-1965, Tướng Trần Văn Minh, người vừa được HĐQL đề cử thay thế Tướng Khánh, đã than phiền rất nhiều về những phát biểu và hành động lạm quyền của Tướng Thi trong thời gian ông này làm Tư-lệnh Lực-lượng Giải-phóng Thủ-đô, đối phó với cuộc đảo chánh của Đại-tá Thảo. Tướng Minh đề nghị Đại-sứ Hoa Kỳ gợi ý cho các tướng lãnh cao cấp Hoa Kỳ khuyến cáo các thành viên của HĐQL là nên giải tán HĐQL. Tướng Minh tin rằng đa số thành viên của HĐQL tán thành việc này. Ông tin rằng, nếu mọi việc được chuẩn bị đầy đủ, chính ông, với tư cách là Tổng-tư-lệnh QLVNCH, sẽ yêu cầu HĐQL triệu tập một buổi họp để thảo luận về vấn đề này.²¹ Dựa vào đề nghị này của Tướng Minh, cả Đại-sứ Hoa Kỳ Taylor²² và Phó Đại-sứ Johnson đã tích cực thăm dò, vận động với các tướng lãnh về việc này. Từ đầu tháng 5, Thủ-tướng Quát và Bộ-trưởng Phủ Thủ-tướng Bùi Diễm đã gặp gỡ thảo luận với các thành viên cao cấp của HĐQL và thuyết phục được họ đồng ý giải tán HĐQL.²³ Ngày 06-05-1965, lễ giải tán HĐQL được tổ chức tại Phủ Thủ-tướng.²⁴

4. Vụ Âm Mưu Đảo Chánh Ngày 20-05-1965

Ngày 21-05-1965, Phủ Thủ-tướng ra tuyên cáo, cho biết đêm hôm trước cơ-quan an-ninh đã bắt giữ 17 quân nhân và 12 tư nhân âm mưu đảo chánh. Theo một tài liệu của Phòng Tình Báo Hiện Hành, một bộ phận của C.I.A.(OCI = Office of Current Intelligence), mang số OCI No. 0621/65, nhận định về tình hình tại VNCH trong tuần lễ từ 20-05 đến 26-05-1965²⁵, chi tiết về cuộc đảo chánh này có nhiều điểm không được làm sáng tỏ. Theo thông cáo của chính phủ thì người chủ mưu cũng lại là Đại-tá Phạm Ngọc Thảo đang tại đảo và mục tiêu của cuộc đảo chánh là ám sát Thủ-tướng Quát và một số yếu nhân trong quân đội. Ngày 23-05-1965, chính phủ lại ra một thông cáo mới cho biết *"Thủ-tướng Phan Huy Quát họp cùng các tướng lãnh để xét tình hình chung sau vụ âm mưu đảo chánh đêm 20 qua ngày 21-5"* và đã *"quyết định : thanh lọc hàng ngũ dân sự và quân sự, dứt khoát tư-tướng để đẩy mạnh công cuộc chiến đấu."*²⁶ Bản thông cáo cũng nhấn mạnh là có sự nhúng tay của Việt Cộng trong vụ âm mưu đảo chánh, nhưng không đưa ra một bằng chứng cụ thể nào. Theo nhận định của CIA trong tài liệu này, dường như chính phủ Quát đã nhấn mạnh vào điểm có sự tham gia của Việt Cộng trong vụ âm mưu đảo chánh là để trấn an phe Công Giáo là những vụ bắt giữ đó không phải là nhắm vào họ.

C. Nguyên Nhân Cuộc Khủng Hoảng Nội Các

1. Nguyên Nhân Trực Tiếp

Như đã trình bày trong phần mở đầu của bài viết này, nguyên nhân trực tiếp của cuộc khủng hoảng nội các là do Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu từ chối không chịu ký sắc lệnh bổ nhiệm hai ông Trần Văn Thoàn và Nguyễn Trung Trinh vào các chức vụ Tổng-trưởng Nội-vụ và Kinh-tế với lý do là hai vị đương kim Tổng-trưởng không từ chức.

2. Nguyên Nhân Sâu Xa

Qua các biến cố chính trị diễn ra trước vụ khủng hoảng nội các vừa trình bày bên trên, ta có thể nhận định rằng lý do mà Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu đưa ra chỉ là một cái cớ. Sự thật là Chính phủ

Phan Huy Quát đã không có được sự hậu thuẫn hoàn toàn của các phe nhóm, đặc biệt là phe Công Giáo và những người Miền Nam. Ai cũng thấy rõ là Nội các Phan Huy Quát ra đời là do áp lực của Phật Giáo. Cả hai cuộc đảo chánh xảy ra trong thời gian này đều do người của phe Công Giáo cầm đầu. Tổng-trưởng Kinh-tế Nguyễn Văn Vĩnh, bị Thủ-tướng Quát đề nghị giải nhiệm, cũng là một người Công Giáo. Bản thân Thủ-tướng Quát (một Phật tử) là người Miền Bắc mà các Bộ quan trọng trong Nội các lại giao cho các người Trung và Bắc thì tránh sao được sự bất mãn của người miền Nam (Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu là một người miền Nam). Các sắp xếp lại về nhân sự an ninh sau vụ âm mưu đảo chánh đêm 20-05 cũng tạo thêm nghi ngờ đối với chính phủ Phan Huy Quát. Riêng bản thân Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu chắc cũng có những bất mãn ngầm ngấm từ sau vụ chết non của Nội các Nguyễn Lưu Viên mà ông ủng hộ cũng như thái độ coi thường vai trò Quốc-trưởng của Thủ-tướng Phan Huy Quát. Ông chỉ được Thủ-tướng Quát cho biết về các thay đổi nhân sự này có 15 phút trước lễ trình diện tân nội các.²⁷ Ngoài ra một tài liệu tối mật của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ còn cho biết rõ là Thủ-tướng Quát đã thuyết phục được Tổng-trưởng Kinh-tế Nguyễn Văn Vĩnh bằng lòng chịu ký tên từ chức nhưng sau đó chính Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu lại thuyết phục ông này đừng làm như vậy²⁸.

D. Diễn Tiến Của Cuộc Khủng Hoảng Nội Các

1. Các Vận Động Của Chính Phủ

Phản ứng đầu tiên của Chính phủ Phan Huy Quát là yêu cầu Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu xét lại quyết định của ông, dựa vào các điều khoản của Hiến-chương Lâm-thời công bố vào ngày 20-10-1964, thành lập các cơ cấu của bộ máy chính quyền VNCH đương thời. Điều 11 của Hiến-chương quy định là *"Thủ-tướng đề nghị để Quốc-trưởng bổ nhiệm các phó thủ-tướng, tổng bộ trưởng và quốc vụ khanh"*. Thủ-tướng Quát và Bộ-trưởng Phủ Thủ-tướng Bùi Diễm tin rằng điều khoản này cho phép hiểu ngầm là Thủ-tướng có quyền đề nghị những người thay thế trong các chức vụ đó. Tuy nhiên, Hiến-chương không có một điều khoản nào rõ ràng về quyền hạn này của Thủ-tướng. Điều 11 cũng ghi rằng *"Quốc-trưởng chấm dứt nhiệm vụ của Thủ-tướng và nội các trong trường hợp sự từ chức của họ được Quốc-dân Đại-hội chấp thuận hay trong các trường hợp dự liệu trong các điều 32 và 33"*. Điều 32 quy định là *"Quốc-dân Đại-hội có quyền, với đa số hai phần ba đại-hội, bất tín nhiệm một hay nhiều tổng bộ trưởng hay quốc vụ khanh. Các tổng bộ trưởng hay quốc vụ khanh bị Quốc-dân Đại-hội bất tín nhiệm sẽ được xem như đã từ chức."* Điều 33 liên quan đến việc Thủ-tướng có quyền đặt ra vấn đề bất tín nhiệm này.²⁹ Như thế rõ ràng là không thể dùng Hiến-chương Lâm-thời để chứng minh là Thủ-tướng có quyền thay thế các tổng bộ trưởng như ý muốn.

Vấn đề diễn dịch Hiến-chương được chuyển đến Hội Đồng Quốc Gia Lập Pháp (HĐQGLP) để giải quyết. Đa số hội-viên của Hội Đồng kể cả Chủ-tịch Hội Đồng là Trung-tướng Phạm Xuân Chiểu đều đồng ý với lập trường của Chính phủ Quát. Ngày 27-05-1965, HĐQGLP họp báo và Tướng Chiểu tuyên bố là việc cải tổ nội các nằm trong thẩm quyền của Thủ-tướng; ông cũng cho biết là Thượng Hội Đồng Quốc Gia (THĐQG), cơ quan tiền nhiệm của HĐQGLP, cũng đã từng có một quan điểm tương tự; ông cho biết là trong một cuộc họp báo vào tháng 10-1964 của THĐQG, do ông Phan Khắc Sửu, lúc đó là Chủ Tịch THĐQG, chủ tọa, ông Sửu đã tuyên bố là, vì Thủ-tướng có quyền đề nghị bổ nhiệm hay giải nhiệm các tổng bộ trưởng, các tổng bộ trưởng được bổ nhiệm hay giải nhiệm theo đề nghị của Thủ-tướng.³⁰ Mặc dù ủng hộ Chính phủ Quát trên nguyên tắc, Tướng Chiểu và HĐQGLP vẫn nghiêng về một giải pháp thỏa hiệp giữa Quốc-trưởng và Thủ-tướng trong vấn đề này hơn là một phán quyết của HĐQGLP để giải quyết vấn đề. Điều này bộc lộ rõ rệt khuyết điểm của HĐQGLP. Hội Đồng đã không có đủ cương quyết để thực thi trách nhiệm của mình. Về phía Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu, ông tuyên bố là đó là lời phát biểu tại một cuộc họp báo nên không thể mang tính pháp lý ràng buộc được.

2. Các Áp Lực Chính Trị Từ Bên Ngoài

Vào buổi chiều ngày 27-05, một phái đoàn đại diện Lực-lượng Công-giáo Đại-Đoàn-Kết do các Linh-mục Hoàng Quỳnh và Mai Ngọc Khuê hướng dẫn đã yết kiến Quốc-trưởng và sau đó gặp HĐQTLP để trình kiến nghị yêu cầu giải nhiệm Chính phủ Phan Huy Quát vì các lý do sau đây:

- Chính phủ Quát là bất hợp pháp vì đã do Tướng Khánh lạm quyền thành lập
- Quy chế về các tôn giáo mà Chính phủ Quát đang soạn thảo là độc tài và nhằm xóa bỏ tự do tôn giáo
- Chính phủ Quát không được sự ủng hộ của đồng bào miền Nam cũng như của đồng bào di cư từ miền Bắc nên không tạo được sự đoàn kết để chống Cộng
- Chính phủ Quát chỉ phục vụ quyền lợi đảng phái và vì thế đã tạo ra nhiều chia rẽ nghiêm trọng trong hàng ngũ dân sự cũng như dân sự
- Chính phủ Quát, mặc dù được sự ủng hộ của Quân-đội, vẫn không thể đẩy mạnh cuộc chiến đấu chống Cộng cũng như ổn định tình hình chính trị, và vì thế, đã hạ thấp chủ quyền quốc gia và uy tín của chính phủ
- Chính phủ Quát đang cấu kết với thực-dân Pháp qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Trung Trinh, là một người có quốc tịch Pháp, làm Tổng-trưởng Kinh-tế³¹.

Ngày 28-05, hai ông Nguyễn Hòa Hiệp và Nguyễn Văn Vinh quyết định không từ chức với lý do phải chờ Phó Thủ-tướng Trần Văn Tuyên, đang công cán tại Phi Châu, trở về rồi mới xét lại vấn đề trong nội bộ Quốc-dân-đảng.

Ngày 31-05, một phái đoàn Tổng-hội sinh-viên Saigon yết kiến Quốc-trưởng, trình kiến nghị không chấp nhận cho những người mới hồi quốc tịch Việt Nam được tham gia chính phủ (ám chỉ ông Nguyễn Trung Trinh được đề nghị bổ nhiệm Tổng-trưởng Kinh-tế).

Sang đầu tháng 6, nhiều phái đoàn tôn giáo và đảng phái chính trị khác tiếp tục dâng kiến nghị lên Quốc-trưởng. Phần lớn những kiến nghị này đều chủ trương bắt tin nhiệm Chính phủ Phan Huy Quát, chỉ có một số ít tỏ ra tín nhiệm Chính phủ Quát. Những ngày sau đó lại xảy ra nhiều cuộc biểu tình, hoặc tuần hành của các vị bộ lão, thuộc các đoàn thể Công-giáo, hoặc thanh niên, sinh-viên, học-sinh, kéo đến dinh Quốc-trưởng, yêu cầu giải quyết cuộc khủng hoảng, và ổn định tình thế.

E. Kết Quả Của Cuộc Khủng Hoảng Nội Các

Ngày 09-06-1965, Thủ-tướng Phan Huy Quát họp báo, giải thích về cuộc khủng hoảng, trình bày các nỗ-lực điều giải của Chính phủ, và cho biết đã yêu cầu các tướng lãnh đứng ra lãnh vai trò trung gian để giữ thế quân bình cho đến khi có chính quyền dân cử.

Ngày 11-06, các tướng lãnh họp liên tục trọn ngày tại Phủ Thủ-tướng với cả hai phe trong cuộc khủng hoảng nội các này. Ông Bùi Diễm đã kể lại như sau: *"Sự bế tắc đã kết thúc tại buổi họp rất dài vào ngày 11-06 tại Phủ Thủ-tướng. Tất cả mọi người đã được dẫn vào một căn phòng họp: bốn, năm chục ông tướng, ông Quát và những người ủng hộ ông, ông Sửu và những người ủng hộ ông. Ông Quát cố gắng biện minh lần chót cho việc bổ nhiệm hai vị Tổng-trưởng mới, nhưng các vị tướng lãnh nhấn mạnh là sự bế tắc phải được giải quyết ngay tại buổi họp. Họ tuyên bố họ sẽ không thể đứng yên nhìn chính phủ bị tê liệt như thế. Ông Quát đã biết trước điều này, và, giữa những tiếng la ó ồn ào, ông tuyên*

*bổ ông tình nguyện rút lui và giải tán chính phủ. Làm vậy ông đã kéo luôn ông Sửu xuống, và mở đường cho các tướng lãnh thiết lập chế độ mới của họ.*⁶²

Ngày 14-06-1965, QLVNCH thành lập hai Ủy-ban: Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia do Trung-tướng Nguyễn Văn Thiệu làm Chủ-tịch, và Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương do Thiếu-tướng Nguyễn Cao Kỳ làm Chủ-tịch.

Ngày 19-06-1965, Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương, tức Chính phủ Nguyễn Cao Kỳ, ra đời với thành phần như sau:

- Chủ-tịch: Thiếu-tướng Nguyễn Cao Kỳ
- Tổng-ủy-viên Ngoại-giao: Bác-sĩ Trần Văn Đố
- Tổng-ủy-viên Tư-pháp: Luật-sư Lữ Văn Vi
- Tổng-ủy-viên Chiến-tranh kiêm Ủy-viên Quốc-phòng: Trung-tướng Nguyễn Hữu Có
- Tổng-ủy-viên Kinh-tế Tài-chánh: Kỹ-sư Trương Thái Tôn
- Tổng-ủy-viên Văn-hóa Xã-hội kiêm Ủy-viên Giáo-dục: Bác-sĩ Trần Ngọc Ninh
- Ủy-viên Nội-vụ: Thẩm-phán Trần Minh Tiết
- Ủy-viên Tâm-lý-chiến: Luật-sư Đinh Trịnh Chính
- Ủy-viên Xây-dựng Nông-thôn: Ông Nguyễn Tất Ứng
- Ủy-viên Thanh-niên: Trung-tá Y-sĩ Nguyễn Tấn Hồng
- Ủy-viên Tài-chánh: Giáo-sư Trần Văn Kiện
- Ủy-viên Canh Nông: Kỹ-sư Lâm Văn Trí
- Ủy-viên Giao-thông Công-chánh: Kỹ-sư Ngô Trọng Anh
- Ủy-viên Y-tế: Bác-sĩ Nguyễn Bá Khả
- Ủy-viên Lao-động: Ông Nguyễn Xuân Phong
- Ủy-viên Xã-hội: Luật-sư Trần Ngọc Liễng
- Thứ-ủy Nội-vụ: Giáo-sư Nguyễn Văn Tương
- Thứ-ủy Giao-thông Công-chánh: Kỹ-sư Bùi Hữu Tuấn³³

Kết Luận

Cuộc khủng hoảng nội các của Chính phủ Phan Huy Quát đã xảy ra vì một lý do pháp chế nhỏ nhặt nhưng đã đưa đến một hậu quả vô cùng nghiêm trọng: chấm dứt giai đoạn cầm quyền đầy hứa hẹn của phe dân sự với một vị Thủ-tướng có nhiều kinh nghiệm về chính quyền nhất trong thời điểm đó tại Miền Nam và với một thành phần nội các phản ảnh đầy đủ nhất cho các lực lượng chính trị, tôn giáo và quân sự của giai đoạn đó, và đưa chính quyền trở về tay phe quân nhân. Sự thất bại của Thủ-tướng Phan Huy Quát trong việc giải quyết cuộc khủng hoảng có rất nhiều lý do: sự cứng rắn, không chịu thỏa hiệp của cả Quốc-trưởng Phan Khắc Sửu lẫn Thủ-tướng Phan Huy Quát, sự bất lực, yếu kém và trốn tránh trách nhiệm của HĐQGLP. Cũng phải kể đến thái độ của phe quân nhân vẫn còn chưa quên được vụ giải tán HDQL và vì thế đã không hậu thuẫn mạnh cho Thủ-tướng Quát trong cuộc tranh chấp. Sau cùng, phải nhận rằng vẫn còn hai ẩn số mà hiện nay ta chưa có đủ tài liệu để nhận định: đó là thái độ và quan điểm của Phó Thủ-tướng Trần Văn Tuyên sau khi ông từ Phi Châu trở về; và sự im lặng khó hiểu của phe Phật Giáo, mà trên nguyên tắc phải ủng hộ Thủ-tướng Quát trong cuộc tranh chấp quyền lực này.

Ghi Chú:

1. Ông Phan Khắc Sửu, (1893-1970), cựu Tổng Trưởng Canh Nông trong Chánh phủ Ngô Đình Diệm, một thành viên của Nhóm Caravelle; về sau là Chủ tịch Quốc Hội Lập Hiến đã soạn thảo Hiến Pháp năm 1967 của VNCH.
2. Ông Trần Văn Hương (1903-1982), một chính khách của Miền Nam nổi tiếng là liêm khiết, đã 2 lần giữ chức Đô Trưởng Sài Gòn, 2 lần giữ chức Thủ Tướng, sau năm 1971 là Phó Tổng Thống, và trở thành Tổng Thống VNCH khi Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu từ chức ngày 21-4-1975. Khi Miền Nam sụp đổ, ông đã từ chối lời mời di tản khỏi Sài Gòn của Tòa Đại sứ Hoa Kỳ. Ông mất tại Sài Gòn ngày Mùng 3 Tết năm Nhâm Tuất (nhằm ngày 27-1-1982).
3. Bác sĩ Phan Huy Quát, (1909-1979), một chính khách thuộc đảng Đại Việt, đã tham chính nhiều lần, là người sẽ được Hội Đồng Quân Lực cử nhiệm giữ chức vụ Thủ Tướng.
4. Đoàn Thêm. 1965 : *Việc Từng Ngày*. Saigon : Phạm Quang Khai, 1968; Los Alamitos, Calif. : Xuân Thu, 1989. Tr. 33-34.
5. Karnow, Stanley. *Vietnam : A History*. New York : Penguin Books, 1984. Tr. 385.
6. United States. Central Intelligence Agency. Intelligence Information Cable, TDCS-314/02012-65, ngày 15-02-1965, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System : Retrospective Collection*, vi phiếu 46B, tr. 4.
7. Vĩnh Nhơn, "Tài liệu mật của C.I.A. về Đại Tá Phạm Ngọc Thảo", *Thời Báo*, số 456, ngày 26-09-1998, tr. 78-84.
8. Đoàn Thêm, sách đã dẫn, tr. 38.
9. Đoàn Thêm, sđd, tr. 34-35.
10. Thượng Hội Đồng Quốc Gia (THĐQG) được thành lập vào ngày 8/9/1964 do quyết định của Ban Lãnh Đạo Lâm Thời Quốc Gia và Quân Lực do Trung Tướng Dương Văn Minh làm Chủ tịch. THĐQG gồm 16 nhân sĩ tên tuổi sau đây: Phan Khắc Sửu, Lê Văn Thu, Nguyễn Văn Huyền, Trần Đình Nam, Trần Văn Văn, Trần Văn Quế, Nguyễn Văn Lực, Nguyễn Xuân Chữ, Hồ Văn Nhựt, Mai Thọ Truyền, Ngô Gia Hy, Lê Khắc Quyền, Tôn Thất Hanh, Lương Trọng Tường, Nguyễn Đình Luyện, và Hồ Đắc

Thắng. Ngày 27/9/1964, ông Phan Khắc Sửu được bầu làm Chủ tịch THĐQG. Ngày 24/10/1964, Thượng Hội Đồng Quốc Gia tuyển nhiệm Chủ tịch Phan Khắc Sửu làm Quốc Trưởng. Ngày 30/10/1964, Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu bổ nhiệm ông Trần Văn Hương làm Thủ Tướng. Quyền Chủ tịch THĐQG, Bác sĩ Nguyễn Xuân Chữ, từ chức vì không đồng ý với sự thành lập chính phủ Trần Văn Hương. Luật sư Lê Văn Thu được bầu làm Chủ tịch thay thế Bác sĩ Chữ. Chính phủ Trần Văn Hương bị Phật Giáo chống đối nhưng Thủ Tướng Trần Văn Hương nhất quyết không chịu cải tổ. THĐQG không giải quyết được vụ khủng hoảng chính trị này. Ngày 20/12/1964, Hội Đồng Quân Lực ra tuyên cáo không tín nhiệm và giải tán THĐQG.

11. United States. Central Intelligence Agency. Intelligence Information Cable, số 84630, ngày 01-10-1964, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System : Retrospective Collection*, vi phiếu 1932.
12. Tướng Trần Thiện Khiêm,
13. Đó là các Tướng Trần Văn Đôn, Mai Hữu Xuân, Lê Văn Kim, Tôn Thất Đính và Nguyễn Văn Vỹ. Sau vụ "Chinh Lý" ngày 30-01-1964 của Tướng Khánh, bốn tướng Đôn, Xuân, Kim, Đính bị bắt giữ và quản thúc tại Đà Lạt. Tướng Nguyễn Văn Vỹ, sống lưu vong tại Pháp trong thời Đệ nhất Cộng hòa, đã được hai tướng Đôn, Kim cho phép trở về Việt Nam và vì vậy đã bị nghi ngờ chủ trương Trung lập và thân Pháp, nên cũng bị quản thúc luôn.
14. Đây là cuộc đảo chánh do Trung-tướng Dương Văn Đức, Tư-lệnh Vùng 4, và Thiếu-tướng Lâm Văn Phát, cựu Tư-lệnh Sư-đoàn 7, cầm đầu, về sau được báo chí gọi là cuộc "biểu dương lực lượng". Vụ đảo chánh này thất bại vì không được các tướng lãnh khác ủng hộ. Ngày 17-09-1964, hai tướng Đức, Phát cùng với Thiếu-tướng Dương Ngọc Lắm, Đại-tá Huỳnh Văn Tồn, và Trung-tá Dương Hiếu Nghĩa bị cách chức.
15. C.I.A. Intelligence Information Cable, TDCS-314/02012-65, tài liệu đã dẫn, tr. 5.
16. United States. Central Intelligence Agency. Intelligence Information Cable, số TDCS 314/02340-65, đề ngày 21-02-1965, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System : Retrospective Collection*, vi phiếu 48A.
17. Trung Tướng Trần Văn Minh, (1923-2009), thường được báo chí Mỹ gọi là Minh Nhỏ (Little Minh) để phân biệt với Tướng Dương Văn Minh, thường được gọi là Minh Lớn (Big Minh), về sau có một thời gian ngắn giữ chức Tổng Tư Lệnh của Quân đội VNCH (1965). Cần phân biệt với một vị tướng cùng tên họ là Trung Tướng Trần Văn Minh (1932-1997), Tư Lệnh Không Quân.
18. United States. Central Intelligence Agency. Intelligence Information Cable, số TDCS-314/02360-65, đề ngày 22-02-1965, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System : Retrospective Collection*, vi phiếu số 48B.
19. Đoàn Thêm, sđd, tr. 38.
20. Thiếu Tướng Nguyễn Chánh Thi, tại thời điểm này là Tư Lệnh Vùng I.
21. United States. Central Intelligence Agency. Intelligence Information Cable, số TDCS DB-315/00654-65, đề ngày 23-02-1965, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System : Retrospective Collection*, vi phiếu số 48D.

22. Đại sứ Hoa Kỳ tại thời điểm này là cựu Đại Tướng Maxwell D. Taylor (1901-1987), cựu Tham Mưu Trưởng Liên Quân Hoa Kỳ (Chairman of the Joint Chiefs of Staff).
23. Bùi Diễm. *In the Jaws of History* / Bùi Diễm with David Chanoff. Boston : Houghton Mifflin, 1987. Tr. 145.
24. Đoàn Thêm, sđd, tr. 78.
25. United States. Central Intelligence Agency. Directorate of Intelligence. Office of Current Intelligence. *The Situation in South Vietnam : 20 May - 26 May 1965*, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System*, 1979, vi phiếu 244A .
26. Đoàn Thêm, sđd, tr. 84.
27. United States. Embassy (Saigon). Cable 3884, ngày 25-05-1965, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System* 1981, vi phiếu 119B.
28. United States. Embassy (Saigon). Cable 3981, ngày 28-05-1965, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System* 1982, vi phiếu 491.
29. United States. Embassy (Saigon). Cable 3884, tài liệu đã dẫn.
30. United States. Department of State. Directorate of Intelligence and Research. Intelligence Note, *"The Cabinet Crisis in South Vietnam"*, đề ngày 28-05-1965, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System* 1981, vi phiếu 121A.
31. United States. Embassy (Saigon). Cable 3944, ngày 29-05-1965, trong bộ vi phiếu *Declassified Documents Reference System* 1981, vi phiếu 121C.
32. Bùi Diễm, sđd, tr. 146-147.
33. Đoàn Thêm, sđd, tr. 100-101.